

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 29 tháng 01 năm 2016

CÔNG VĂN BẢN SỐ: 405  
Ngày 03 tháng 02 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Đài Truyền thanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Lào Cai về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 02/TTr-STTTT ngày 08/01/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được

sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố; cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *sm*

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Sở Tư pháp; Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTHT tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các chuyên viên *ma*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Đặng Xuân Phong*  
\_\_\_\_\_

**Đặng Xuân Phong**

## QUY ĐỊNH

Mức chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 06/2016/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong Quy định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, phóng viên, biên tập viên, tổ chức, cá nhân liên quan đến tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Nhuận bút* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

2. *Quỹ nhuận bút* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trích lập theo quy định chi trả nhuận bút, thù lao và các lợi ích vật chất khác.

3. *Thù lao* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm theo quy định tại Quy định này.

4. *Lợi ích vật chất* là các lợi ích mà tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả được hưởng ngoài nhuận bút bao gồm: nhận sách, báo biểu, vé mời xem công bố tác phẩm, giải thưởng trong nước và quốc tế...

#### Điều 4. Nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao

1. Căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, mức độ ảnh hưởng của tác phẩm đến kinh tế - xã hội, mức độ đóng góp vào tác phẩm, các quy định khuyến

khích, sáng tạo tác phẩm tại Quy định này, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện có trách nhiệm chi trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả; chi trả thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được sử dụng phù hợp với Quỹ nhuận bút của cơ quan, đơn vị. Mức nhuận bút của tác giả không thấp hơn mức thù lao của người tham gia công việc có liên quan đến tác phẩm cùng thể loại.

2. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số, tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số khác; tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm và những trường hợp đặc biệt khác được hưởng nhuận bút cao hơn nhằm khuyến khích sáng tạo (Thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định mức nhuận bút khuyến khích cho từng thể loại tác phẩm, mức nhuận bút khuyến khích không quá 20% nhuận bút của tác phẩm đó).

3. Tác phẩm đã công bố, phổ biến khi được sử dụng lại, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo quy định này và quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm.

4. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

5. Quỹ nhuận bút dùng để trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng; trả thù lao (công tác kiểm duyệt; hỗ trợ kỹ thuật và các công tác khác có liên quan đến tác phẩm); lợi ích vật chất; tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo, không sử dụng vào mục đích khác.

6. Đối với tác phẩm thuộc thể loại chưa được quy định cụ thể tại Quy định này, việc trả nhuận bút do bên sử dụng tác phẩm và tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thỏa thuận thông qua hợp đồng khoán gọn.

7. Chậm nhất 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, bên sử dụng tác phẩm phải trả hết tiền nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả theo quy định.

Trường hợp Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện đã liên hệ, thông báo ít nhất 3 lần cho người hưởng nhuận bút, thù lao nhưng không nhận được hồi âm thì tiền nhuận bút, thù lao đó được kết chuyển sang Quỹ nhuận bút của năm tiếp theo.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 5. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao**

1. Đối tượng được hưởng nhuận bút: tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện sử dụng.

2. Đối tượng được hưởng thù lao: lãnh đạo Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, phát thanh viên, biên tập viên, chuyên viên, kỹ thuật viên; người suu

tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm; người biên dịch tác phẩm, sản phẩm từ tiếng Việt sang tiếng dân tộc thiểu số và ngược lại; những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

## **Điều 6. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm truyền thanh**

1. Khung nhuận bút đối với tác phẩm truyền thanh:

<b>Nhóm</b>	<b>Thể loại</b>	<b>Hệ số tối đa</b>
1	Tin; trả lời bạn đọc	2
2	Chính luận; phóng sự; ký (một kỳ); bài phỏng vấn; sáng tác văn học; nghiên cứu; hướng dẫn khoa học giáo dục	8
3	Tọa đàm, giao lưu	12

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi chung là mức tiền lương cơ sở).

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

a) Tuỳ theo thể loại, chất lượng tác phẩm, thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định mức hệ số nhuận bút của tác phẩm theo quy định khung nhuận bút tại Khoản 1 Điều này cho các đối tượng được hưởng theo quy định và không chỉ vào mục đích khác.

b) Đối với tác phẩm, tin tức không quy định trong khung nhuận bút, thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm căn cứ vào tính chất, đặc trưng của tác phẩm, tin tức để quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả nhưng không vượt quá hệ số tối đa khung nhuận bút quy định tại Khoản 1 Điều này.

4. Căn cứ vào mức độ đóng góp đối với tác phẩm, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định mức hưởng thù lao cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Quy định này, tối đa không quá 10% khung nhuận bút tương ứng.

## **Điều 7. Quy định về định mức lao động đối với công chức, viên chức thuộc Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện**

1. Định mức lao động của công chức, viên chức dựa trên cơ sở ngạch công chức, viên chức hoặc nhiệm vụ được giao và bậc lương của từng công chức, viên chức. Đơn vị định mức lao động được ấn định bằng số lượng, chất lượng sản phẩm tin, bài. Công chức, viên chức thuộc Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện có tác phẩm thực hiện ngoài định mức được giao thì được hưởng nhuận bút, thù lao theo quy định.

2. Được trừ định mức lao động trong thời gian: đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ chế độ theo quy định hoặc lý do khác khi có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan và được quy định trong quy chế chi trả nhuận bút, thù lao của đơn vị.

3. Trường hợp trong tháng, công chức, viên chức thuộc Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện không đạt định mức lao động thì định mức lao động còn thiếu so với định mức trong tháng được cộng vào định mức lao động trong tháng liền kề.

### **Điều 8. Quỹ nhuận bút**

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

a) Nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ của Đài truyền thanh - Truyền hình cấp huyện;

b) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;

c) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

2. Xây dựng Quỹ nhuận bút:

$$\text{Quỹ nhuận bút hằng năm} = \text{Tổng số nhuận bút phải trả trong năm} + \text{Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm} + \text{Thù lao}$$

*Trong đó:*

$$\text{Tổng số nhuận bút phải trả trong năm} = \text{Số lượng bình quân nhuận bút cho một chương trình truyền thanh} \times \text{Tổng thời lượng chương trình truyền thanh trong năm}$$

a) Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 5% tổng số nhuận bút phải trả trong năm;

b) Tổng số thù lao tối đa không quá 10% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

### **Điều 9. Quản lý và sử dụng Quỹ nhuận bút**

1. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán Quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện xây dựng Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao (quy định rõ định mức lao động tin, bài đối với công chức, viên chức) phù hợp với Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan, phù hợp với ngân sách của Quỹ nhuận bút được cấp. Sau khi thống nhất nội dung Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao với Phòng Tài chính cùng cấp, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện gửi xin ý kiến Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính trước khi ký Quyết định ban hành.

3. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ký Quyết định ban hành Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện gửi Quy chế đến Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Phòng Tài chính cùng cấp để theo dõi, quản lý.

4. Quỹ nhuận bút cuối năm đơn vị chi không hết được kết chuyển sang Quỹ nhuận bút của năm tiếp theo.

### **Chương III**

## **GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

#### **Điều 10. Quyền khiếu nại, tố cáo**

1. Khi xảy ra tranh chấp về chế độ nhuận bút, thù lao mà các bên không tự giải quyết được thì có quyền khiếu nại, tố cáo đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khởi kiện ra toà án theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao có quyền khiếu nại, tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan sử dụng tác phẩm**

Khi xảy ra khiếu nại về chế độ nhuận bút, thù lao cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm có trách nhiệm giải quyết kịp thời theo quy định hiện hành.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước**

Trong trường hợp nhận được đề nghị giải quyết tranh chấp về chế độ nhuận bút, thù lao của các cơ quan nhà nước, cá nhân, Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm hướng dẫn giải quyết các khiếu nại, tố cáo.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong

